

Số: 016 /QĐ-THPTTT

Bắc Tân Uyên, ngày 20 tháng 01 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai dự toán ngân sách năm 2025 của Trường THPT Thường Tân

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ tài chính về việc sửa đổi, bổ sung một số Điều của thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 16/QĐ-SGD&ĐT ngày 10/01/2025 của Sở giáo dục và đào tạo Bình Dương về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai dự toán ngân sách năm 2025 của Trường THPT Thường Tân (Kèm theo Quyết định số 16/QĐ-SGD&ĐT ngày 10/01/2025 và biểu số 2)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Hiệu trưởng, Kế toán và các bộ phận có liên quan chịu trách thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Website trường;
- Lưu VT;



HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Phúc Lộc

ĐƠN VỊ: TRƯỜNG THPT THƯỜNG TÂN
CHƯƠNG: 422 , LOẠI: 490

CÔNG KHAI DỰ TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2025

(Kèm theo Quyết định số 016 /QĐ-THPTT ngày 20 / 01 /2025 của Trường THPT Thường Tân)

(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách)

ĐVT: Đồng

TT	Nội dung	Dự toán được giao
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	
I	Thu phí, lệ phí, sự nghiệp	744.000.000
	Thu sự nghiệp	744.000.000
II	Chi từ nguồn thu phí, thu sự nghiệp được để lại	744.000.000
	Chi sự nghiệp	744.000.000
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước	-
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	10.508.000.000
I	Nguồn ngân sách trong nước	10.508.000.000
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	10.508.000.000
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	9.434.000.000
	- Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên (Mã nguồn NS: 13)	9.434.000.000
	<i>Trong đó nguồn cải cách tiền lương</i>	2.813.000.000
	<i>* Đã trừ tiết kiệm theo quy định</i>	103.000.000
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	1.074.000.000
	- Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên (Mã nguồn NS: 12)	636.000.000
	- Quỹ tiền thưởng (Mã nguồn NS: 18)	438.000.000
	<i>* Đã trừ tiết kiệm theo quy định</i>	189.000.000
3.3	Kinh phí bổ sung có mục tiêu từ ngân sách trung ương cho ngân sách địa phương (Kinh phí cho giáo viên)	-
	- Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên (Mã nguồn NS: 13)	

QUYẾT ĐỊNH

Về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2025

GIÁM ĐỐC SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Căn cứ Quyết định số 02/2021/QĐ-UBND ngày 26/3/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Bình Dương;

Căn cứ Quyết định số 3679/QĐ-UBND ngày 13/12/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2025 Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Bình Dương;

Căn cứ Công văn số 145/STC-TCHCSN ngày 10/01/2025 của Sở Tài chính tỉnh Bình Dương về việc dự kiến phân bổ dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2025 của Sở GDĐT.

Theo đề nghị của Trưởng phòng Phòng Kế hoạch - Tài chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2025 cho các đơn vị sử dụng ngân sách trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo (Biểu số 48 đính kèm), cụ thể:

1. Tổng thu năm 2025: 87.869 triệu đồng.
2. Tổng chi năm 2025: 691.472 triệu đồng, bao gồm:
 - a) Ngân sách nhà nước cấp: 603.603 triệu đồng.
 - Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ/nhiệm vụ chi thường xuyên: 494.654 triệu đồng.
 - Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ/nhiệm vụ chi không thường xuyên: 107.363 triệu đồng (Phụ lục chi tiết đính kèm).
 - Kinh phí bổ sung có mục tiêu từ ngân sách trung ương cho ngân sách địa phương (kinh phí cho giáo viên): 1.586 triệu đồng.
 - b) Chi từ nguồn thu: 87.869 triệu đồng.

Điều 2. Căn cứ dự toán thu, chi ngân sách năm 2025 được giao, Thủ trưởng các đơn vị tổ chức thực hiện theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các chính sách, chế độ hiện hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Trưởng phòng Phòng Kế hoạch - Tài chính Sở Giáo dục và Đào tạo, Thủ trưởng các đơn vị được giao dự toán và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- Sở Tài chính (nhập tabmis);
- KBNN nơi giao dịch (kiểm soát chi);
- Đơn vị sử dụng ngân sách;
- Lưu: VT, KHTC. *ph*

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Thị Nhật Hằng

Biểu số 48

Biểu số 48



DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2025

Đơn vị: Trường THPT Thường Tân

Mã số chương: 422; Mã số đơn vị dự toán cấp 4: 1065497

(Kèm theo Quyết định số: 10/QĐ-SGDĐT ngày 10/01/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo)

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Nội dung	Mã nhiệm vụ chi	Chương-loại-khoản	Mã nguồn NS	Tổng số
A	B	1	2	3	4
I	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí, thu sự nghiệp				
1	Thu phí, lệ phí, sự nghiệp	070	422-070-074		744
	Thu sự nghiệp				744
2	Chi từ nguồn thu phí, thu sự nghiệp được để lại	070	422-070-074		744
	Chi sự nghiệp				744
3	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước				
II	Dự toán chi ngân sách nhà nước				10.508
1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	070	422-070-074		9.434
	- Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên			13	9.434
	Trong đó, nguồn cải cách tiền lương				2.813
	* Đã trừ tiết kiệm theo quy định				103
2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	070	422-070-074		1.074
	- Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên			12	636
	- Quỹ tiền thưởng			18	438
	* Đã trừ tiết kiệm theo quy định				189

Ghi chú: Đề nghị các cơ quan, đơn vị sự nghiệp công lập (nhóm 3, nhóm 4):

1. Sử dụng nguồn 13 trong dự toán giao để chi lương, phụ cấp và các khoản theo lương với mức lương 1.490.000 đồng.

2. Phân chênh lệch lương cơ sở so với mức lương 1.490.000 đồng đề nghị:

a) Sử dụng nguồn 40% CCTL từ nguồn thu sự nghiệp, dịch vụ, phí được để lại (bao gồm năm trước chuyển sang) và số dư nguồn 14 năm trước chuyển sang (nếu có) để chi;

b) Đối với các cơ quan, đơn vị không đủ nguồn để thực hiện: ngân sách Nhà nước cấp bổ sung từ nguồn CCTL của tỉnh.

3. Việc trang bị máy móc, thiết bị của cơ quan nhà nước, tổ chức, đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện theo Quyết định số 50/2017/QĐ-TTg; Thông tư số 08/2019/TT-BYT và Thông tư số 16/2019/TT-BGDĐT.

4. Đối với dự toán kinh phí bảo dưỡng, sửa chữa tài sản công ... đề nghị thực hiện theo quy định tại Thông tư số 65/2021/TT-BTC ngày 29/7/2021 của Bộ Tài chính.

5. Đối với việc mua sắm tài sản, trang thiết bị và cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng thực hiện phân bổ dự toán cơ quan, đơn vị phải có quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán quy định tại Nghị định số 138/2014/NĐ-CP ngày 24/10/2024 của Chính phủ và thẩm quyền quy định tại Nghị quyết số 21/2024/NQ-HĐND ngày 12/12/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Dương.

CHI TIẾT DỰ TOÁN KINH PHÍ
KHÔNG THỰC HIỆN CHẾ ĐỘ TỰ CHỦ - NHIỆM VỤ KHÔNG THƯỜNG XUYÊN NĂM 2025
ĐƠN VỊ: TRƯỜNG THPT THƯỜNG TÂN

(Kèm theo Quyết định số: 16/QĐ-SGDĐT ngày 10/01/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo)

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Tên đơn vị/ Nội dung chi tiết	C	L	K	Dự toán
	Tổng cộng	422	070	074	1.074
	KP không thường xuyên				1.074
1	Đào tạo cán bộ (trợ cấp đi học, hỗ trợ luận văn...)				50
2	Cấp bù học phí, hỗ trợ chi phí học tập				20
3	Tiền thừa giờ				100
4	Nhiệm vụ chuyên môn: Giải thể thao học sinh tỉnh Bình Dương, sinh hoạt hè, tuyển sinh lớp 10 ...				251
5	Các chế độ chính sách của địa phương theo NQ 05/2019/NQ-HĐND và NQ 07/2019/NQ-HĐND				215
6	Quỹ tiền thưởng				438
	Mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản				-
	* Đã trừ tiết kiệm theo quy định				189